

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-ST
Ngày 17-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đình Ngân.

Ông Thái Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Lai - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Quốc V (tên gọi khác: V bờ), sinh năm 1988 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Tấn B và bà Trương Thị R; Có 02 người con; Tiền án: Ngày 20-7-2018, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” tại Bản án số 43/2018/HS-ST (chấp hành xong hình phạt chính ngày 26-4-2019, chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 01-11-2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo Quyết định số 06/2016/QĐ-TA ngày 01-11-2016 (đã được xóa);

- Ngày 07-9-2012, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án số 95/2012/HSST (đã được xóa);

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01-4-2021 đến ngày 04-4-2021 chuyển sang tạm giam cho đến nay; “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 01-4-2021, tại ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tây Ninh kết hợp với Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tiến hành bắt quả tang Lê Quốc V đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984, ngụ ấp S, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh. Tang vật thu giữ gồm: 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng ký hiệu M1 thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Lê Văn L, sinh năm 1998, trú cùng địa chỉ với T, là người đi cùng T; Tiền Việt Nam 500.000 đồng. Ngoài ra, khám xét nơi ở của Lê Quốc V còn thu giữ 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng ký hiệu M2 cùng một số đồ vật khác có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 398/KL-KTHS ngày 02-4-2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bọc nylon màu trắng được hàn kín (kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0352 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bọc nylon màu trắng được hàn kín (kí hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,1594 gam.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 14 giờ ngày 01-4-2021, T chở L đến nhà V, L đứng ở sân chờ, T vào nhà V và hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng. V dắt T vào phòng ngủ và giao ma túy, nhận tiền. Khi T cầm ma túy ra sân đưa cho L cất giữ dùm thì bị bắt quả tang.

Ngoài lần phạm tội quả tang, V còn bán ma túy nhiều lần khác cho nhiều đối tượng khác, cụ thể:

- Ngày 27-3-2021: bán ma túy cho Nguyễn Vũ L1, sinh năm 1992, trú tại ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh với số tiền 200.000 đồng.

- Ngày 28-3-2021: bán ma túy cho T với số tiền 300.000 (do Phạm Trí T1 (T Hai Thi), sinh năm 1980, trú tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh dẫn đến); bán ma túy cho Nguyễn Vũ L1, với số tiền 150.000 đồng.

Vật chứng, đồ vật thu giữ: 01 gói niêm phong ghi “vụ 398/KL-KTHS”, có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel, màu xanh; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cây kéo bằng kim loại; Tiền Việt Nam 500.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 38/CT-VKSCT ngày 31-5-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Lê Quốc V tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù giam; Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận, xác định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Đối với Lê Văn L, Nguyễn Vũ L1, Nguyễn Thanh T là người mua ma túy của bị cáo để sử dụng: đã bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh ra

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo: do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý.

Đối với Phạm Trí T1: là đối tượng nghiện ma túy hiện không có mặt tại địa phương, tiếp tục làm rõ và xử lý sau .

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng, phấn đấu trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Căn cứ vào quá trình thẩm vấn tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào 14 giờ 30 phút ngày 01-4-2021, tại ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Lê Quốc V đã có hành vi bán trái phép 0,0352 gam chất ma túy cho Nguyễn Thanh T, đồng thời, thu giữ tại nơi ở của bị cáo V 0,1594 gam chất ma túy, được bị cáo khai nhận sử dụng vào mục đích bán cho người khác để thu lợi.

Ngoài ra, bị cáo còn bán trái phép chất ma túy nhiều lần khác cho các đối tượng khác nhau (bán ma túy cho Nguyễn Thanh T vào ngày 28-3-2021 bán ma túy cho Nguyễn Vũ L1 vào các ngày 27, 28-3-2021).

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Quốc V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “phạm tội nhiều lần” quy

định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, nội dung Cáo trạng số 38/CT-VKSCT ngày 31-5-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố đối với bị cáo là đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương, tạo nên các hệ lụy xấu cho sự phát triển của quốc gia, dân tộc. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” (tội phạm nghiêm trọng) chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội trước đó. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có nhân thân tốt, đã từng bị Tòa án xử phạt về nhiều hành vi phạm tội. Bị cáo từng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không nghiêm chỉnh chấp hành mà lại bỏ trốn. Việc bị cáo tiếp tục sử dụng ma túy và mua bán trái phép nhằm thu lợi bất chính cho thấy thái độ ngoan cố và xem thường pháp luật của bị cáo. Vì thế, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo được cải tạo, giáo dục, biết sửa chữa sai lầm, trở thành công dân sống lành mạnh, có ích cho xã hội.

[6] Đối với Lê Văn L, Nguyễn Vũ L1, Nguyễn Thanh T: đã bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có cơ sở; Đối với người bán ma

túy cho bị cáo: do không xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý; Đối với Phạm Trí T1: là đối tượng nghiện ma túy hiện không có mặt tại địa phương, tiếp tục làm rõ và xử lý sau là có cơ sở.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong ghi “vụ 398/KL-KTHS” có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh chứa chất ma túy: là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel, màu xanh: là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 cây kéo bằng kim loại: là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với tiền Việt Nam 500.000 đồng: Có 300.000 đồng do mua bán ma túy có được nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; Số tiền còn lại là 200.000 đồng: không có căn cứ xác định là thu lợi bất chính nên tuyên trả lại cho bị cáo.

- Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa chứng minh được tổng số tiền bị cáo đã thu lợi từ việc mua bán ma túy trước khi bị bắt quả tang là 650.000 đồng nên cần buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính này để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc V (V bò) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc V (V bò) **08 (tám)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-4-2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi “vụ 398/KL-KTHS”, có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Lê Quốc Tấn; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy có đặc điểm là một bình nhựa trên có nắp màu đỏ gắn một ống nhựa và một ống thủy tinh (đã qua sử dụng) và 01 (một) cây kéo bằng kim loại.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu itel, màu xanh, số serial: 352877103337338 (đã qua sử dụng);

- Đối với tiền Việt Nam 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng): Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng); Trả lại cho bị cáo Lê Quốc V (V bò) 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

(Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 6 năm 2021).

- Buộc bị cáo Lê Quốc V (V bò) nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội là 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Quốc V (V bò) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện Châu Thành;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cơ quan THAHS CA huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- PV 06;
- Lưu.

Nguyễn Thị Kim Quyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

